



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL # _____
I-171 : Yes _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

TIẾP

XUÂN

TRINH

Last

Middle

First

Current Address

466/15C LÊ U. SỸ PHƯỜNG 14 QUẬN III H. CHINH CITY

Date of Birth

24-04-1923

Place of Birth

HÀ NỘI

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

H. QUÂN TRUNG ỦY TUYÊN TRƯỞNG EAST GUARD

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From

11-11-1978

To

02-02-1981

SPONSOR'S NAME:

Name

Address & Telephone

1. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

BUI THI - NGOC - LAN 23094 E. AMERICAN REEDLEY CA. 93654 CÔ RUỘT

BUI THI DUYEN

EM VỢ

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Bùi Ngọc Phi	11 11 - 1942	Vợ
Trần Xuân Lương Bằng	19 02 - 1970	con
Trần Xuân An	03 02 - 1972	con
Trần Xuân Hùng	20 10 - 1973	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Cùng địa chỉ trên

ADDITIONAL INFORMATION :

- 1- Giấy ra tại số 4279 ra tại Minh Hải của Trần Xuân Tấn
- 2- Giấy ra tại số 181 công An Minh Hải của Bùi Ngọc Phi và các em.
- 3- Giấy cử từ bất hợp pháp vì nhà bị niêm phong.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten go)
DATE, PLACE OF BIRTH : TRINH XUAN TIEN
(Nam, noi sinh) : Month (Thang) 04 Day (Ngay) 24 Year (Nam) 1943

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : NAM Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : Co gia dinh
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 466/15C LÊ-VĂN-SỸ PHƯỜNG 14 Q III
(Dia chi tai Viet-Nam) : T.P. HỒ-CHÍ-MINH (VIỆT-NAM)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) RO No (Khong)
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 1978 To (Den) : 1981

PLACE OF RE-EDUCATION : CÁI GIÀ MINH HAI CÀ MÃI
CAMP (Trai tu) :

PROFESSION (Nghe nghiep) : _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : TRUNG UY HAI QUÂN - THUYỀN TRƯỞNG
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : COAST GUARD
1971-1973-1974 to the Date (nam) :

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : Co (30-7-1985)
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : KHÔNG RỒI

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du c

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 466/15C LÊ-V. SỸ. F14 QIII
TP. HỒ CHÍ MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao
Bai Thi Nguyen 22061 Richford Elbow CA. 92630
(714) 458-6670

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : x No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : em vs

NAME & SIGNATURE : Trinh Xuan Tien hoc/15c Lê Văn Sĩ F14 Q3 TP Hồ Chí Minh
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Trinh

DATE : 11 4 1989
Month (Thang) : Day : Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

CÙNG MỘT ĐỊA CHỈ. TRÊN

ADDITIONAL INFORMATION :

GIẤY RA TÀI 55' 4.279 TRẠI CÁN? TẠO
MÌNH LẠI? CỦA TRINH XUAN TIÊU.

Giấy chứng nhận số 181 của TUYÊN MINH HẠ
của BƯỞI NGỌC HUY

CU2 BUI NGOC DIET
S^N 123 Giảng dạy các hoạt động tập vi-thực
Tất. năng.

gợi ý viết bài bằng tiếng Việt về chủ đề này.

- Gây nên 2 ha (thay 2 ha khác)

- 16 giờ chiều

Kính gửi Cố Linh Thao

Sg 4 - 11 - 1989

Chúng tôi nhớ nhân dưới thời Cố, tôi xin trả lời những câu hỏi và xin bổ túc thêm cho rõ xin Cố giúp đỡ. Gia đình chúng tôi khắp bao giờ quên ơn Cố.

Ngày 28-05-1978 chúng tôi bị thương nặng, tại chiến trường Nam Cần Cà Mau, 1 quả bom rớt ngay tại lúc anh 3' Quang đoàn 15 ngàn chân, đơn vị hướng dẫn anh lúc bấy giờ là Tiểu đoàn 84 liên lạc tại Mỹ. gọi xuống đất, kẻ gót, kẻ dẫn gót, hình ảnh anh. Ngày 30-4-1978 thì còn nằm ở Tổng Y viện Long Hoa. Bỏ vết tử huyệt đến gót chân, lúc đi hình ảnh phải không nên đứt hoặc học tập - Giây hoặc học tập tôi xin kính chào.

Bên năm 1978 dù đi lại rất khó khăn, phải chống nạng, gia đình chúng tôi vượt biên bị bắt rồi phát 3 năm tù thế gây ra hai là Nhiệt biên ảnh hưởng bị quản chế đó cũ nên chỉ phát 3 năm. Phải chúng tôi bị nhà nước quản lý, chúng tôi khắp có hồ sơ nhân hay chúng mình nhân dân gì cả, chỉ có tờ tạm trú bắt hợp pháp. Về xin gửi đến Cố Giây vì tôi viết hợp pháp và bị nhà cửa bị nhà nước quản lý.

Kính thưa Cố thường hay chúng tôi sống ở đây rất khó khăn, chúng tôi phải đấu tranh qua lại.

Khác nhau, dù tại tất những chúng tôi trải qua rất nhiều
nghề kiếm sống, bây giờ nghề chính chúng tôi là thợ
kính hoàn. Ngoài giờ đồng kỹ lắp đồng giảng dạy
ở các Trung tâm dạy nghề và hướng nghiệp kỹ thuật
chúng tôi còn lãnh gia công làm hàng (tôi xin giới
thiệu tổ hợp đồng giảng dạy của chúng tôi) Chúng tôi mới
mới xin được về ở Mỹ để tâm hồn chúng tôi thoải mái,
hơn, khi đến tâm chúng tôi không bị dằn vặt và nhột
nhột tưởng bài con cái chúng tôi sống sung sướng. Tôi có
3 đứa con trai, năm sau 2 đứa vào đại học, tôi không
đưa con trai, năm sau 2 đứa vào đại học, dù chúng học rất
hay vợ gì con tôi được vào đại học, dù chúng học rất
giỏi. Vì thế mà chúng tôi nhất quyết ra đi, chúng tôi
lần lượt trải qua các nhà tù, trại cải tạo, Bùn Tre, Cầu
Thỏ, số xui xẻo bị bắt hoặc, những lần tại sau
kính nghiệm, chúng tôi khai tẩu trốn thoát, không
chúng sống với chế độ trước vì thế tù ngục hạn.
tôi có nhiều giấy ra trại lắm, những giấy đầu tiên
là tên họ đúng hợp lệ hơn nên tôi gọi tên đó.
Đầu năm 1985 ban kê camp Khao I Dang
với chúng tôi, sau chúng tôi gọi tất cả họ đi
sống để làm tự tại đi đâu ODP (gọi ngày 30-7-85
người đại diện Khao I Dang là anh Nguyễn
M. Cường 831 le Compté place Sangobé

② CA. 95122. Từ đó chúng tôi an tâm cho ra
đi có thể từ. Trong những ngày gần đây ở VN
số đông vẫn đi HO. Chúng tôi cũng nghe đồn rằng
cần tiền cho cô nhi quả phụ, chúng chết ở hai
cái tạo, và thường phải biết. Chúng tôi cũng có
ra công bố quần áo giấy xin ra đi.

Cô Ninh Thọ kính mến, tôi xin gửi tất cả hồ
số xin cô giúp đỡ. Chúng tôi đặt tất cả
hy vọng ở cô. Chân thành cảm ơn cô.
Chúc gia đình cô gặp nhiều may mắn.

Kính,

Ph.

TB. Hồ sơ Ninh Thuận bưu ngoại Phi

- Giấy hoàn học tập
- Giấy ra trại
- Giấy kiểm tra sức khỏe tốt hợp hợp
- Giấy nhà bị quân lý
- Giấy hôn thê
- 3 khai sinh con
- Giấy hợp đồng dạy nghề

ỦY-BAN QUÂN-QUẢN
THÀNH PHỐ SAIGON - GIA-ĐÌNH

CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP DÂN-CHỦ HÒA-ĐÌNH TRUNG-LẬP

HÔNG - B Á O

4

Thi-hành thông-cáo lè ngày 11 tháng 6 năm 1975 của Ủy-Ban Quân-Quản Thành Phố Saigon - Gia-Đình về việc học tập cải-tạo Sĩ-quan quân-đội ngụy, cảnh-sát, tình-báo, cán-bộ ngụy quyền và đảng-phái chính-trị phản-động đã trình-diện lạng-ký, nay quyết-định hoãn việc tập-trung học tập trong đợt này cho dương-sự: *Trình xuân Tiêm 38 tuổi Trung úy H&A Ngụy*
Đã quân 694/ps 1925. Tru'quan 136 Tôn Thất Nguyện Đg 11
Đã thường chấp hành w/ đang trong trại giam giữ ở Trại giam giữ
cho đến khi có lệnh mới.

Ngày học tập chờ dương-sự sẽ thông-báo sau./-

Ngày 12 tháng 6 năm 1975
TM/ ỦY-BAN QUÂN-QUẢN
THÀNH PHỐ SAIGON - GIA-ĐÌNH
Phó Chủ-Tịch

CAO-DANG-CHIEM

Chứng nhận Phưởng:
Chứng nhận dương sự có đến
trình diện tại Phưởng Phủ Thợ
ngày 20.06.1975.

Ủy viên thư ký phưởng BT

Mai Văn Văn

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

Mẫu số 0.

Công an quận, huyện 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số: 37

GIẤY KIỂM TRA PHỤC VỤ CHỈ THỊ 28/CT-UB

Đối với người cư trú không hợp pháp tại TP. Hồ Chí Minh.

Họ, tên chủ hộ: Trình Xuân Tiến Nam, Nữ Nữ

Năm sinh: 1943 Quê quán: Hà Nội

Dân tộc: Khmer Tôn giáo: P. giáo Nghề nghiệp: Mất việc

Nơi ở trước khi vào TP: Vườn bìa thị trấn (P13B11)

Ngày tháng năm vào TP: 1981

Lý do vào: Đã bị nhầm phạm

Địa chỉ cư trú hiện nay: 466/15C Ng. Trần Hưng Đạo

Căn cước hoặc CMND số: _____

TP. Hồ Chí Minh ngày 25 tháng 9 năm 1984

Trưởng CA. quận, huyện

011F2503

Hồng Quân.

DANH SÁCH NGƯỜI TRONG HỘ

Số TT.	Họ và tên	Năm sinh		Quan hệ với chủ hộ	Nghề nghiệp	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	Phạm Ngọc Phi		1942	vợ		
2	Trần Xuân Bổng	1970		con		
3	Trần Xuân An	1972		con		
4	Trần Xuân Hùng	1973		con		

Chủ hộ ký tên

[Signature]

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý :

- 1— Giấy kiểm tra này dành cho những hộ người cư trú không hợp pháp.
- 2— Khi mất phải báo ngay cho chính quyền địa phương (công an) biết.
- 3— Khi muốn chuyển đi đâu phải được phép của chính quyền địa phương (công an).
- 4— Không cho người khác mượn giấy này.
- 5— Giấy kiểm tra này không có giá trị thay tờ Hộ khẩu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc



GIẤY KIỂM TRA

NGƯỜI CƯ TRÚ KHÔNG HỢP PHÁP

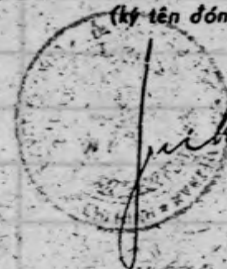
Số 000134/KT

Họ và tên chủ hộ : TRINH XUAN TIEN
Địa chỉ cư trú hiện nay : Số nhà : 466/15C
Đường phố (ấp) : Bến Lát Phường (xã) : 25
Quận (huyện) : 3

Ngày tháng năm 198

TRƯỞNG CÔNG AN

(ký tên đóng dấu)



NHỮNG NGƯỜI TRONG HỘ

[illegible]

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QT/CĐ ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại Cải Tạo Minh Hải.

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 4279/GHT

3 | 7 | 8 | 0 | 7 | 9 | 0 | 0 | 6 | 9 | 2

MSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,
Thi hành án văn, quyết định tha số 3902/TT ngày tháng năm 1981
của **TY CÔNG AN NHÂN DÂN MINH HẢI**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **TRINH XUÂN TIÊU**

Họ, tên thường gọi **Tiêu**

Họ, tên bí danh **Không**

Sinh ngày **24** tháng **04** năm **1943**

Nơi sinh **Hà Nội**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **136 Tôn Thất Thuyết, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.**

Cau tội **Trung Úy, Sĩ quan trực lới cảnh đoàn 91/HQ (Vượt biên)**

Bị bắt ngày **10-10-1978** Án phạt **3 năm TTTQ**

Theo quyết định, án văn số **98/QĐ** ngày **11** tháng **11** năm **1978** của

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **136 D Tôn Thất Thuyết, Quận 11, T.P. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Khai báo tương đối thật thà.
- Chấp hành điều lệnh nội quy kỷ luật nhà trại tương đối tốt.
- Lao động cải tạo tương đối tích cực.

Lưu tay ngón trỏ phải
của **Trinh Xuân Tiêu.**

Đánh bản số

Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Eica

Ngày **2** tháng **2** năm **1984**

Giám thị

TRƯỞNG ANAM THI

Thiếu tá PHAN TRUNG TIẾN

Bản Tờ của CAPB

12-2-1981

Đã kiểm tra

ngày 19/9/81

Đã kiểm tra
ngày 19/9/81

Đã kiểm tra

BỘ VĂN HÓA

TRƯỜNG MỸ THUẬT TRANG TRÍ
ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

///-// CP ĐỒNG GIẢNG DẠY

Số: 71/MTT

- Căn cứ vào nội dung đối mới cơ bản của nhiệm vụ cải cách giáo dục đào tạo của Bộ Đại học, trung học và dạy nghề.

- Căn cứ vào phương hướng, mục tiêu chương trình hành động của nhiệm vụ đào tạo trong các trường văn hóa nghệ thuật từ năm 1987 - 1990 của Bộ Văn hóa.

- Căn cứ vào nhu cầu về chính lý chương trình giảng dạy khoa trang trí kim loại.

Hôm nay ngày 27 tháng 6 năm 1988 tại trường Mỹ thuật trang trí Đồng nai chúng tôi gồm:

Bên A: Trường Mỹ thuật trang trí Đồng nai
do Ông Nguyễn Văn Lương, Hiệu trưởng làm đại diện.

Bên B: Tổ giáo viên Trung tâm dạy nghề do Ông Trịnh Xuân Tiểu dạy chính minh nhân dân số 006137/KT và Ông Hứa Vĩnh Đồng số CMD 021824021 cấp tại TP. Hồ Chí Minh ngày 09-3-1989 làm đại diện. Địa chỉ 466/150 đường Lê Văn Sĩ, phường 25, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Sau khi trao đổi bàn bạc, thỏa thuận hai bên cùng thống nhất và ký hợp đồng với các nội dung và điều khoản sau:

Điều 1: Trường Mỹ thuật trang trí Đồng nai mở lớp ngoại khóa Mỹ nghệ kim khí lớp nữ trang căn bản tại trường mời bên B giảng dạy.

Điều 2: Bên A có trách nhiệm lo thủ tục hành chính, tổ chức lớp học - quản lý học sinh trong quá trình học tập.

Bên B lo giảng dạy, bố trí chương trình, thời khóa biểu giảng dạy. Chịu trách nhiệm giảng dạy trong suốt quá trình học tập của học sinh, đảm bảo chất lượng giảng dạy tốt, chịu trách nhiệm quảng cáo cho công tác tuyển sinh vào, lo các vật tư thiết bị cho giảng dạy.

Điều 3: Số tiền do học sinh đóng lệ phí học tập bên A hưởng 3/1 bên B hưởng 7/10.

Điều 4: Điều khoản bổ sung:

Bước vào giảng dạy bên A sẽ trả cho bên B 1/2 số tiền mà bên B được hưởng. Sau nửa chương trình bên A sẽ thanh toán tiếp số tiền còn lại của mỗi khóa học.

Điều 5: Cam kết chung:

Hai bên cùng thống nhất và cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này. Nếu bên nào thực hiện sai gây thiệt hại về kinh tế chính trị thì bên đó hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Nhà nước và phải bồi thường thiệt hại do mình gây ra. Trong quá trình hợp đồng nếu có gì trở ngại khó khăn hoặc cần phải thay đổi điều gì thì hai bên cùng tập nhau để bàn bạc giải quyết. Không đơn phương phá vỡ hợp đồng. Hợp đồng này làm thành 4 bản, mỗi bên 2 bản và có giá trị từ ngày ký đến hết ngày 26 tháng 6 năm 1989 (thời hạn một năm).

Đại diện bên B

Đại diện bên A

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

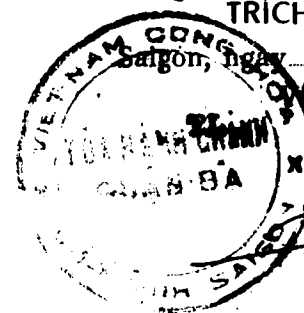
Quận: BA
PHƯỜNG Thị

Lập ngày 23 tháng 2 năm 19 70

Số hiệu: XX
Thị

Tên họ đứa trẻ.	<u>Trịnh Xuân-Lương-Bằng</u>
Con trai hay con gái. . .	<u>nam</u>
Ngày sanh.	<u>mười chín tháng hai năm một ngàn</u> <u>chín trăm bảy mươi,</u>
Nơi sanh.	<u>Saigon, 75 Ông Thắng</u>
Tên họ người cha.	<u>Trịnh Xuân-Tiểu</u>
Tên họ người mẹ.	<u>Bùi Ngọc-Phai</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	<u>vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai.	<u>Đỗ Thị-Bà</u>

MIỄN LÍ PHÍ
Bố mẹ đã nộp lệ phí



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 23 tháng 2 năm 19 70

Quản-Chức Hộ tịch, 26

Handwritten signature

NGƯỜI-BẢN-TỜ
Tham-Sự hành-Chánh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

Quận : Bắc-Tu

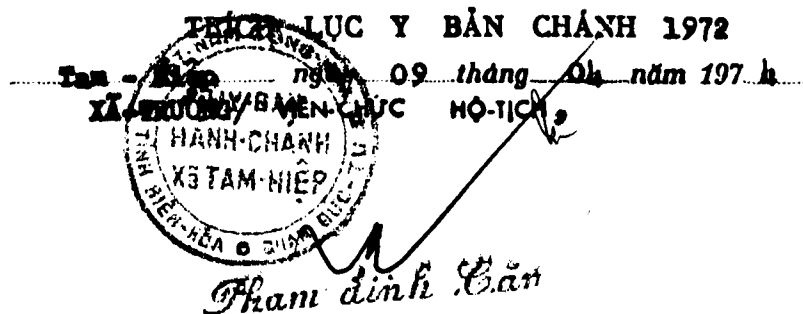
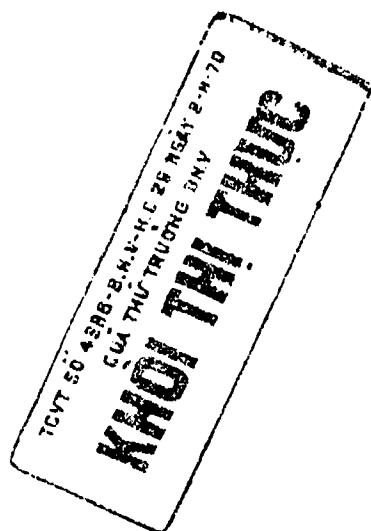
Xã : Tam-Niệp

Số hiệu : 193

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SAN^{Loan}H

Lập ngày 04 tháng 02 năm 197 2

Tên họ đứa trẻ : TRINH-XUÂN-AN
Con trai hay con gái : Nam
Ngày sinh : Ba tháng hai dăm một ngàn chín
trăm bảy mươi hai.
Nơi sanh : Tam-Niệp, Biên-Hòa
Tên họ người cha : Trinh-Xuân-Tiểu
Tên họ người mẹ : Bùi-Ngọc-Phai
Vợ chánh hay không có : Chánh Hôn-thú số 232 Tam-Niệp 1968
hôn thú :
Tên họ người đứng khai : Bùi-Trường-TH



VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH

QUẬN

A A

TRÍCH LỤC

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Số hiệu:

Tên Họ người chồng

nghề - nghiệp

sinh ngày

tháng

năm

tại

cư - sở tại

tạm - trú tại

Tên, Họ cha chồng

(Sống chết phải ghi rõ).

Tên, Họ mẹ chồng

(Sống chết phải ghi rõ).

Tên, Họ người vợ

nghề - nghiệp

sinh ngày

tháng

năm

tại

cư - sở tại

tạm - trú tại

Tên, Họ cha vợ

(Sống chết phải ghi rõ).

Tên, Họ mẹ vợ

(Sống chết phải ghi rõ).

— Ngày cưới

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước

ngày

tháng

năm

tại

Trích y bốn chánh

Tam-hiệp

ngày

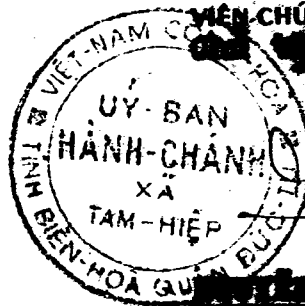
tháng

năm 1968

năm 1968

VIỆN CHỨC HỘ-TỊCH,

QUẬN BIÊN-TRƯỜNG



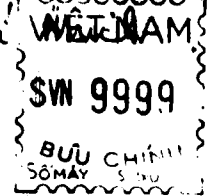
Nhân Thư Chữ Ký Của
ỦY-BAN XÃ TAM-HIỆP

Ngày 16 tháng 11 năm 1968
T. L. QUẢN-TRƯỞNG



Bưu ngọc phi 166/15c Lê văn Sĩ F14 Q3

MÂY BAY
PAR AVION



5/12
17 kinh gỏi?

NOV 2 2 1989



PAR AVION VIA AIR MAIL

P.O. Box 5435
ARLINGTON VA. 22205-0635

U.S.A.



87